**TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ**

***Hòa Thượng Thượng Tịnh Hạ Không chủ giảng***

***Năm 2014***

# **TẬP 32**

*Các vị pháp sư*, *các vị đồng tu*, *xin mời ngồi*!

Mời mọi người cùng tôi quy y Tam Bảo:

“***A Xà Lê tồn niệm***, ***ngã đệ tử Diệu Âm***, ***thỉ tùng kim nhật***, ***nãi chí mạng tồn***, ***quy y Phật đà***, ***lưỡng túc trung tôn***, ***quy y Đạt Ma***, ***ly dục trung tôn***, ***quy y Tăng Già chư chúng trung tôn***.

***A Xà Lê tồn niệm***, ***ngã đệ tử Diệu Âm***, ***thỉ tùng kim nhật***, ***nãi chí mạng tồn***, ***quy y Phật đà***, ***lưỡng túc trung tôn***, ***quy y Đạt Ma***, ***ly dục trung tôn***, ***quy y Tăng Già chư chúng trung tôn***.

***A Xà Lê tồn niệm***, ***ngã đệ tử Diệu Âm***, ***thỉ tùng kim nhật***, ***nãi chí mạng tồn***, ***quy y Phật đà***, ***lưỡng túc trung tôn***, ***quy y Đạt Ma***, ***ly dục trung tôn***, ***quy y Tăng Già chư chúng trung tôn***”.

Mời xem “**Đại Kinh Khoa Chú**” trang 197, xem từ Chú giải, đếm ngược hàng thứ 6. Thứ tư: “**Thật tướng niệm Phật**, **viễn ly sanh diệt**; **hữu vô**, **năng sở**; **ngôn thuyết**, **danh tự**, **tâm duyên đẳng tướng**; **chuyên niệm tự tánh bổn cụ Thiên Chân Chi Phật**” (Thật tướng niệm Phật, xa lìa các tướng sanh diệt; có, không, năng, sở; ngôn thuyết, danh tự, tâm duyên,... chuyên niệm tự tánh vốn sẵn có đức Phật Thiên Chân). “Phật Thiên Chân”, chúng ta tham khảo trong tư liệu có, có năng sở, có tâm duyên ở trang 157, điều 294. “Năng sở”, đây là thuật ngữ được tiết Lục ra từ “Phật học Đại từ điển”: “***Nhị pháp đối đãi chi thời***; ***tự động chi pháp***, ***vị vi năng***; ***bất động chi pháp***, ***vị vi sở***; ***như năng duyên sở duyên***, ***năng kiến sở kiến***; ***thế ngôn nguyên cáo***, ***tức vi năng cáo***; ***bị cáo tức vi sở cáo***; ***Kim Cang kinh tân chú nhất viết***; ***Bát Nhã Diệu Lý vong năng sở***, ***tuyệt đối đãi***”. “Năng sở” là một cặp, tương đối; thật tướng niệm Phật là không có đối đãi. Bạn xem, viễn ly sanh diệt, sanh diệt là một cặp, hữu vô là một cặp; năng sở cũng là một cặp; ngôn thuyết, danh tự, tâm duyên.

Tâm duyên ở điều 295, thuật ngữ: “**Khởi tâm nhi phan duyên ngoại cảnh**; **vi lự tri tâm ngoại sự vật chi nghĩa**; **Khởi Tín Luận Trung bổn viết**; **Ly danh tự tướng**, **ly tâm duyên tướng**”. Đây là cổ đại đức chỉ dạy chúng ta “Nghe kinh”, phải dùng tâm như thế nào để nghe? Hoặc giả nói là dùng tâm thái như thế nào để nghe kinh? Đọc kinh phải dùng tâm thái như thế nào để đọc? Tương ứng với thật tướng, đây là cảnh giới cao nhất. Nghe kinh không chấp vào tướng ngôn thuyết, không nên để trong tâm lời nói của các ngài. Đọc kinh không thể chấp trước tướng văn tự, cũng chính là nói đừng để trong tâm tướng văn tự. Văn tự là phù hiệu của ngôn thuyết, văn tự là danh từ thuật ngữ, thật tướng là danh từ thuật ngữ, quán tưởng là danh từ thuật ngữ.

Trì Danh cũng là danh từ thuật ngữ, đây là danh từ chuyên dùng để nói về Phật Pháp, không được chấp trước, không được phân biệt, không được khởi tâm động niệm. Tâm duyên là duyên lự trong tâm. Nghĩa lý nghe, thấy được, cái này cũng là sai lầm, tại vì sao? “**Phàm sở hữu tướng**, **giai thị hư vọng**”, bạn đặt tướng hư vọng vào trong tâm mình, tâm của bạn liền bị ô nhiễm. Đây toàn nói sự việc thuộc về A lại da, tại vì sao? Thật tướng là chân tướng, trong chân tướng không có những thứ này. Vì thế, chân tướng là xa lìa sanh diệt; không có sanh diệt, không có hữu vô, không có năng sở, không có ngôn thuyết, không có danh tự, cũng không có tâm duyên đẳng tướng, đẳng là tất cả, thảy đều không có, thảy đều không có là cảnh giới gì? Chỗ này vì chúng ta nói ra, chuyên niệm tự tánh vốn sẵn có đức Phật Thiên Chân.

Chúng ta muốn hỏi, phương pháp niệm là như thế nào? Xa lìa không khởi tâm không động niệm, sau khi thảy đều đã xa lìa, liền sẽ không khởi tâm không động niệm. Tất cả cảnh duyên rõ ràng, minh bạch, tâm là như như bất động. Lúc này, tâm và cảnh giới dung thành một thể, vốn dĩ là một thể. Chúng tôi vẫn dùng màn hình ti vi, cùng với hình ảnh để làm ví dụ. Màn hình cùng với hình ảnh của ti vi, có phải dung thành một thể không? Chắc chắn tách ra không được, không thể tách ra cái nào là màn hình, cái nào là hình ảnh. Chúng đã dung thành một thể, một thể chính là Phật Thiên Chân, một thể chính là thật tướng niệm Phật. Có niệm hay không? Không niệm. Có niệm đều là vọng niệm, không niệm mà niệm, niệm mà không niệm, đây là thật tướng. Ý nghĩa này không thể diễn tả nổi, tự mình phải tỉ mỉ mà thể hội. Thật tướng niệm Phật, phàm phu làm không được, chúng ta có thể làm được. Ba loại phía trước “***Trì Danh, Quán tượng, Quán tưởng***”, một điều ở phía sau phía sau, đây là chư Phật Như Lai, Phật niệm Phật. Các ngài hoàn toàn là thật tướng, các ngài không có tướng hư vọng, các ngài quả thật là không niệm mà niệm, niệm mà không niệm, niệm cùng với không niệm cũng dung thành một thể. Cũng không cách gì tách ra được, hiện tướng này là chân tướng.

Phía trước nói đến “**Trì Danh, quán tưởng, quán tượng**”, đều là vọng tướng. Đây là chân tướng, chân tướng ở đâu? Chân tướng chính là đang hiện tiền, chân tướng trước giờ chưa hề rời xa chúng ta, chỉ là chúng ta không nhìn thấy chân tướng. Nhìn thấy chân tướng bạn liền thành Phật, sự thành Phật này, Thiên Thai đại sư trong “Lục tức Phật” (Lục tức Phật là: một là Lý tức Phật, hai là danh tự tức Phật, ba là quán hạnh tức Phật, bốn là tương tự tức Phật, năm là phần Chứng tức Phật, sáu là cứu cánh tức Phật) có nói: “**Cứu cánh tức Phật**”. Phật không phải cái gì khác, không phải danh tự, không phải tương tự, không phải phần chứng, Phật là cứu cánh. Cứu cánh, danh từ này cũng không thể chấp trước, vì thế phía sau nói: “**Chuyên niệm tự tánh vốn sẵn có đức Phật Thiên Chân, phía trước xa lìa sanh diệt, lìa tất cả tướng**”. Chỗ này chuyên niệm, tự tánh vốn sẵn có đức Phật Thiên Chân, tức tất cả pháp, lìa tất cả tướng, tức tất cả pháp.

Trên kinh Kim Cang nói Phật Thiên Chân, tham khảo tư liệu, điều 296, trích Lục ra được Phật Thiên Chân, thuật ngữ “**Pháp Thân Phật chi dị danh**”, Phật Thiên Chân chính là Pháp Thân Phật. “**Vị chúng sanh bổn cụ chi lý tánh, Thiên Chân Độc Lãng**”, nó ở đâu vậy? Chính là đang ở trước mặt, trước giờ chưa hề xa rời chúng ta, không luận là sanh, không luận là tử, không luận đang ở nẻo nào, đều chưa hề rời xa. Nó là cái gì? Nó là tự tánh vốn sẵn có của tất cả chúng sanh. Huệ Năng đại sư lúc khai ngộ nói: “**Nào ngờ tự tánh**”, Phật Thiên Chân chính là tự tánh, tự tánh vốn tự thanh tịnh, tự tánh không sanh không diệt, tự tánh vốn đầy đủ vạn pháp, vốn dĩ đầy đủ, tự tánh không dao động. Phải biết rằng toàn thể vũ trụ đều đang dao động, có sanh có diệt, tự tánh không có sanh diệt, nó như như bất động, nó là bản thể của tất cả pháp, vì thế “**Nào ngờ tự tánh**, **năng sanh vạn pháp**”. Chúng ta phải có thể thể hội được chân tướng sự thật này, chỉ có cái này là thật, những cái khác toàn bộ là giả. Cho nên nói nó là Thiên Chân, “Thiên” là thiên nhiên, “**Pháp nhĩ như thị**” (pháp vốn như vậy).

Trong Chứng Đạo Ca nói: “**Pháp** **Thân giác liễu vô nhất vật**, **bổn nguyên tự tánh Thiên Chân Phật**” (Pháp Thân giác rồi không một vật, vốn nguồn tự tánh Thiên Chân Phật). Chân thật đã giác ngộ, là “*Đại triệt đại ngộ*, *Minh tâm kiến tánh*”, kiến tánh là cái gì? Kiến tánh là không một vật, có thật là không có một vật nào không? Không phải thật sự không có một vật nào, vậy tại sao gọi là “Không một vật”? Vì khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước thảy đều không có, nên gọi là không một vật. Sum la vạn tượng đang ở trước mặt, biết được điều gì? Thảy đều là giả, đây gọi là không một vật, toàn bộ là giả, không có một thứ nào là thật, chỉ có “**Năng hiện vạn pháp**”. Tự tánh có thể “**Năng sanh vạn pháp**”, tự tánh không sanh không diệt, như như bất động, nó không hề có lấy một vật. Nó có thể hiện tướng, tướng là giả tướng, cho nên cũng không thể thừa nhận nó có một vật được.

Từ trong tất cả tướng mà thấy tánh, từ trong tất cả tánh thấy được các tướng đang sanh diệt. Huyễn tướng đang sanh diệt, tự tánh là như như bất động, sự thật này rõ như ban ngày. Trong Tông Kính Lục cũng nói được rất hay: “**Tổ Phật đồng chỉ thử tâm**”. Tổ là Tổ sư, Phật Đà, đều là đồng thời chỉ cái “Tâm” này “Nhi thành ư Phật”. Phật từ đâu mà có? Tâm chính là Phật, Phật chính là tâm. Vì thế “diệc danh Thiên Chân Phật”, hoặc là nói “Pháp Thân Phật”, hoặc là nói “Tánh Phật”, tự tánh Phật, hoặc là nói “Như như Phật”, đều là cái ý này. Chúng ta phải thấu suốt, chúng ta phải làm rõ nó.

Phía sau nói rất hay, chúng ta xem phía dưới: “**Đản dĩ chúng sanh vị xuất luân hồi**; **Sanh diệt chi tâm**, **niệm niệm tương tục**” (Khổ nỗi chúng sanh chưa thoát luân hồi; Tâm sanh diệt, niệm niệm tiếp nối). Mấy câu này dễ hiểu, đây là cái gì? Là hiện tượng của Lục đạo luân hồi. Chúng sanh chưa thoát ly luân hồi, mê muội trong vọng tướng, không hay biết hiện tượng của Lục đạo luân hồi là giả. Hiện tượng của Lục đạo luân hồi, niệm niệm bất khả đắc, đây chính là nói tại sao lại là giả? Vì bất khả đắc, hiện nay chúng ta biết tần suất của các ý niệm một giây có 1.600 ngàn tỷ lần sanh diệt. Tôi là lấy một giây búng tay năm lần, có người nói với tôi một giây có thể búng bảy lần, tôi tin tưởng, người trẻ tuổi cường tráng, thể lực tốt có thể búng được bảy lần. Nếu một giây búng bảy lần, vậy chính là 2.100 ngàn tỷ lần sanh diệt, không phải 1.600 ngàn tỷ, là 2.100 ngàn tỷ. Trong tần suất sanh diệt cao như vậy, chúng ta không biết được, loại tần suất sanh diệt này đều đang ở trước mắt chúng ta.

Tất cả pháp ở trước mắt chúng ta đều đang ở trong tốc độ sanh diệt này, trước giờ chưa hề gián đoạn. Thân thể chết đi, nó vẫn không hề ngừng lại, vĩnh viễn nó sẽ không ngừng lại. Ngừng lại, vấn đề liền được giải quyết, tại vì sao? Một khi ngừng lại, không những không có Lục đạo luân hồi, mà Thập Pháp giới cũng không có. Vậy thì liền biết cho dù chứng được quả vị A La Hán. Hiện tượng sanh diệt này cũng không hề ngừng, bởi vì A La Hán nằm trong Thập Pháp giới, họ không ngừng hướng lên cao, lên đến Bích Chi Phật, lên đến Bồ Tát, lên đến Phật của Thập Pháp giới. Vẫn là chưa ra khỏi, vẫn ở trong sự sanh diệt. Đến lúc nào có thể ra khỏi? “*Đại triệt đại ngộ*, *Minh tâm kiến tánh*”, kiến tánh là cái gì? Là nhìn thấy thật tướng Thập Pháp giới sẽ không thấy, không còn Thập Pháp giới. Thập Pháp giới còn không có, thì lấy đâu ra Lục đạo.Vì thế Lục đạo, Thập Pháp giới là giả, không phải thật. Mê muội ở trong này, mê rồi sẽ như thế nào? Mê rồi liền khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, đây gọi là tạo nghiệp. Tạo nghiệp, nghiệp có tịnh nghiệp, có nhiễm nghiệp. Tịnh nghiệp là Tứ Thánh Pháp giới, nhiễm nghiệp là Lục đạo luân hồi. Có thể thấy được chúng ta không có tạo tịnh nghiệp, nghiệp tạo ra toàn là nhiễm. Trong nhiễm nghiệp có thiện nghiệp, có ác nghiệp. Thiện nghiệp sẽ sanh vào Tam Thiện đạo.

Ngày nay, chúng ta thật không dễ dàng có được thân người. Người là Tam Thiện đạo, nếu như tạo ác nghiệp, ác nghiệp chính là Tam Ác đạo. Chúng ta ngày nay có được thân người, là do thiện nghiệp tạo ở đời trước cảm được quả báo, một đời này thì như thế nào? Một đời này khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác. Ác nhiều thiện ít, vì sao vậy? Do không có người dạy, nếu như có người dạy, họ sẽ không tạo ác nghiệp, tại sao? Ác nghiệp có báo ứng, ác báo. Lúc tạo thì dễ quả báo hiện tiền, hối hận không kịp, muộn rồi. Hơn nữa, thời gian của quả báo dài, đến lúc nào mới có thể giác ngộ.

Kinh giáo Đại Thừa, tổ tông có giáo huấn: “*Đọc sách ngàn lần, nghĩa kia tự hiểu*”. Vì sao phải bảo bạn đọc sách nhiều như vậy? Hai lần, ba lần là có thể được rồi sao? Không được, nhất định phải đọc đến khi “Nghĩa kia tự hiểu”, mới được buông tay. Nghĩa kia vẫn chưa tự hiểu, tiếp tục đọc tiếp. Ngàn lần chưa khai ngộ, tự hiểu chính là khai ngộ, chính là thấy được thật tướng. Một ngàn lần không thể khai ngộ lại tiếp tục một ngàn lần nữa, vẫn không thể khai ngộ lại thêm một ngàn lần. Cứ thế mà đọc, khẳng định sẽ khai ngộ, tại vì sao? Tâm đã định. Nguyên nhân không ngộ chính là tâm không định, vọng tưởng nhiều, tạp niệm nhiều. Vì thế tâm của bạn không định xuống được, đọc nhiều lần, đây chính là dùng phương pháp đọc tụng để tu Thiền Định. Không hề nói là phải đọc bao nhiêu lần, phải ghi nhớ nó, không phải cái ý này, là dùng phương pháp này tu Thiền Định. Nhiều lần, tạp niệm sẽ không xen vào được, vọng tưởng không khởi được, tốt! Tâm sẽ tịnh xuống, định xuống, không định lúc nào sẽ hốt nhiên đại ngộ? Một khi khai ngộ, mọi thứ đều hiểu rõ.

Chúng ta vận dụng phương pháp cũ của cổ thánh tiên hiền, phương pháp cũ này có thể giúp chúng ta khai ngộ, phương pháp mới không được. Mới là phương pháp của khoa học, nó có thể dạy bạn có được tri thức, nó không thể dạy bạn đắc định, nó có thể giúp bạn thuộc lòng, nó không thể giúp bạn khai ngộ. Hai loại phương pháp mới cũ này, làm theo phương pháp cũ vẫn tốt hơn. Nên học phương pháp cũ, người có thể thành thánh, có thể thành hiền, có thể thành Bồ Tát, có thể thành Phật. Có hiệu quả tốt như vậy, phương pháp mới thì không thể, làm không được, chỉ có thể giúp bạn làm một nhà khoa học, nhà triết học thế gian, chỉ như vậy mà thôi. Đối với chân tướng của toàn thể vũ trụ mịt mù vô tri, cho nên chúng sanh chưa thể ra khỏi luân hồi. Tâm sanh diệt, niệm niệm tương tục, tần suất này chính là lúc nãy vừa nói đến. Nếu như một giây búng tay bảy lần, chính là 2.100 ngàn tỷ lần.

“**Như Viên giác kinh vân**: **Vị xuất luân hồi nhi biện Viên giác**; **Bỉ Viên giác tánh tức đồng lưu chuyển**; **Nhược miễn luân hồi vô hữu thị xứ**” (Như kinh Viên giác dạy: chưa thoát luân hồi mà bàn đến Viên giác; tánh Viên giác ấy cũng bị xoay chuyển; nếu mong thoát được luân hồi, quyết chẳng thể được). Chỗ này nói đến “Viên giác”, thuật ngữ này ở điều 297, điều sau cùng ở trang 157. Điều 297, thuật ngữ: “**Nhất thiết hữu tình**”, ý này chính là nói không hề có ngoại lệ. “**Hữu Bổn giác**, **hữu chân tâm**”, tất cả đều có, không một người nào không có. Chúng ta phải đặc biệt chú ý câu này, chúng ta có, Phật có chúng ta cũng có. Chúng ta với Phật không có khác biệt, nhưng mà chúng ta thế nào? Chưa thoát khỏi luân hồi. Bạn phải có thể phân biệt Viên giác, bạn muốn liễu giải Viên giác, có thể không? Không thể, tại vì sao? Tánh Viên giác đó của bạn cũng sẽ bị xoay chuyển, xoay chuyển thành cái gì? Pháp sanh diệt của A lại da, tánh Viên giác đã biến thành A lại da mất rồi. Tánh Viên giác là chân tâm của bạn, là bổn tánh của bạn, chính là tự tánh vốn sẵn có tánh của Phật Thiên Chân.

Mê rồi biến thành A lại da, A lại da chính là pháp sanh diệt. Nguồn gốc của tất cả pháp sanh diệt, căn bản chính là A lại da. Mê rồi, nó liền bị biến đổi, làm thế nào lại mê đi? Do một niệm bất giác, nó liền mê đi, một niệm bất giác là cái gì? Khởi tâm động niệm, đây mới là căn bản của căn bản. Nguồn gốc của mê, người căn tánh thượng thượng, kiểu người giống như Ngài Huệ Năng. Không có nguyên nhân khác, chính là họ có thể nơi điểm khởi nguồn. Từ trong một niệm bất giác hạ được công phu, cái gì là công phu? Là buông xả, buông xả cái gì? Buông xả một niệm bất giác, họ liền thành Phật, buông xả một niệm bất giác. Nguyên bổn là giác, chính là trở về với nguyên bổn, nguyên bổn đó chính là Bổn giác, chúng ta chính là chẳng có cách nào. Đạo lý chúng ta rất rõ ràng, rất minh bạch. Chúng ta đã bị mê quá lâu, từ vô thủy kiếp mê đến ngày nay, từ vô thủy kiếp đến nay đều ở trong tần suất cao như vậy, trước giờ chưa hề dừng lại, niệm trước diệt niệm sau sanh. Đây chính là chúng sanh của Thập Pháp giới và Lục đạo luân hồi, làm thế nào mà có vậy? Nói với bạn chính là như vậy mà có.

Một niệm giác, bất giác sẽ không còn, vĩnh viễn sẽ không có, bạn liền thành Phật. Điều này ở trong Phật Pháp gọi là người thượng thượng căn. Một nghe ngàn ngộ, “Ngàn” này là ví dụ, không phải chỉ số tự, chính là tất cả đều ngộ. Một niệm bất giác là vô minh, cái gì cũng không biết; Một niệm giác, cái gì cũng rõ ràng. Bất giác giống như ngủ vậy, ngủ say rồi cái gì cũng đều không biết; giác giống như tỉnh lại, tỉnh lại rồi cái gì cũng đều biết rõ, mỗi mỗi đều minh bạch.

Chúng sanh cùng với Phật chính là mê ngộ không đồng, chúng sanh giác rồi chính là Phật, tự tánh mê rồi chính là chúng sanh. Vì thế lúc này, tánh Viên giác ấy cũng bị xoay chuyển, xoay chuyển chính là A lại da thức, tánh Viên giác chính là tự tánh Thiên Chân Phật của chính mình, hiện nay biến thành A lại da. “**Nhược miễn luân hồi**, **vô hữu thị xứ**” (Nếu mong thoát khỏi luân hồi quyết chẳng thể được), vì nó đã biến thành A lại da, làm chúng sanh luân hồi. Bạn nghĩ mình không làm Lục đạo luân hồi? Không thể nào, không có đạo lý này, luân hồi thật sự quá khổ.

“**Hựu**: **hà huống luân chuyển sanh tử cấu tâm**, **tăng vị thanh tịnh**, **quán Phật Viên giác nhi bất toàn phục**” (Huống hồ là tâm cấu trượt sanh tử luân hồi, chưa từng thanh tịnh, thì quán Viên giác Phật làm sao lãnh hội được), huống hồ cấu tâm sanh tử luân hồi. “Cấu” là ô nhiễm, cái “Tâm” này không thanh tịnh, càng nhiễm càng nặng, càng nhiễm càng nghiêm trọng. Làm sao có thể khôi phục sự thanh tịnh? Kỳ thật đây toàn là hư vọng, tâm tánh của chính mình, Bổn giác của chính mình, quả thật chưa từng bị ô nhiễm. Khi Huệ Năng đại sư khai ngộ, câu đầu tiên là nói với chúng ta “Nào ngờ tự tánh vốn tự thanh tịnh”. Nhiễm ô là vọng tâm, chân tâm không có nhiễm ô, tâm Lục đạo luân hồi, nó từng trải qua ô nhiễm từ vô lượng kiếp đến nay, vì thế chưa từng thanh tịnh. Dùng cái “Tâm” này quán Phật Viên giác, Viên giác là không sanh không diệt. “**Nhi bất toàn phục**”, toàn phục chính là sanh diệt, đây cũng là điều mà phàm phu chúng ta không làm được. Dùng tâm sanh diệt, quán Phật Viên giác không sanh không diệt, làm không được.

“**Vì** **như thái mạt trùng xứ xứ năng thê**, **nhi bất năng thê ư hỏa diệm**” (Ví như loài trùng rất nhỏ chỗ nào cũng bu được, nhưng chẳng thể đậu trên ngọn lửa), cái gì gọi là “Thái mạt trùng” (Loài trùng rất nhỏ)? Đây là danh từ trong kinh Phật, chỗ này chúng ta cũng có. Phía trước “Viên giác”, cái danh từ này trong tư liệu của chúng ta rất phong phú. Thuật ngữ của “Phật học đại từ điển”: Bổn giác, hữu Bổn giác, hữu chân tâm “**Tự** **vô thủy dĩ lai**, **Thường trụ thanh tịnh**”. Huệ Năng đại sư đã làm chứng minh cho chúng ta: “**Chiêu chiêu bất muội**, **liễu liễu thường tri**, **ước ư thể**”, dùng lời hiện tại nói chính là được nói từ trên thể, gọi nó là “nhất tâm”; Từ trên nhân mà nói thì gọi nó là “Như Lai tạng”, Như Lai được hàm chứa ở trong đó. Điều này từ trên nhân mà nói, chính là A lại da thức.

Nói trên quả thì gọi nó là Viên giác “Viên giác giả, viên mãn chi linh giác dã”, Viên giác chính là Bổn giác, trên kinh Viên giác nói: “Thiện nam tử, Vô Thượng Pháp Vương hữu đại Đà La Ni môn, danh vi Viên giác”. Viên giác chính là Lục Tổ Huệ Năng đại sư lúc khai ngộ có nói ra ba câu: “**Nào ngờ tự tánh**, **vốn tự đầy đủ**”, đầy đủ cái gì? Chúng ta thường nói đầy đủ vô lượng trí huệ, vô lượng đức năng, vô lượng tướng hảo. Viên giác đều bao gồm đủ ba thứ này trong đó “Trí huệ, đức năng, tướng hảo” thảy đều đầy đủ. Đây gọi là Viên giác. Vô Thượng Pháp Vương là Phật Đà, có đại tổng trì pháp môn. Cái từ “Đại tổng trì pháp môn này”, chính là tự tánh vốn tự đầy đủ. Viên giác “Lưu xuất nhất thiết thanh tịnh, chân như, Bồ Đề, Niết Bàn cập Ba la mật, giáo thọ Bồ Tát”. Phật Đà dạy chư Bồ Tát, từ sơ phát tâm đến Đẳng Giác, Phật đối với các ngài có vô lượng trí huệ, thật sự là vô lượng đức năng, tướng hảo, giúp Bồ Tát phá mê khai ngộ. Trí huệ này không phải từ bên ngoài đến, nó là vốn có, vốn có sẵn trong tự tánh. Hiện nay, mê mất đi tự tánh, tự tánh biến thành A lại da, trong A lại da có những thứ này không? Có, nhưng mê mà không giác.

Lại nói: “**Thiện nam tử**, **Viên giác tịnh tánh**, **hiện ư thân tâm**, **tùy loại các ứng**”, phía trước là nói từ trên Phật Quả. Câu này là nói từ trên nhân của tất cả chúng sanh, chúng ta có tánh Viên giác không? Có. Ý niệm thiện, trí huệ thiện chính là Viên giác của bản thân bạn. Trong thiện lại xen tạp sự bất thiện, đây là tập khí, tập khí ác. Nếu như không cảnh giác, không dừng lại những điều bất thiện đó, vẫn muốn tạo ác nghiệp, nếu kết thành ác quả, bạn nhất định phải chịu báo ứng. Không phải không chịu báo ứng, báo ứng là do tự làm tự chịu, không phải do người khác tạo, không có bất kỳ người nào có năng lực này. Tạo tác tội nghiệp rồi bảo bạn đi chịu, không thể nào, toàn là tự làm tự chịu. Đạo lý này, người học Phật nhất định phải hiễu rõ, sau khi hiểu rõ bạn mới có thể quay đầu.

Bạn đối với oan thân trái chủ của mình, không tiếp tục khởi tâm động niệm, tại vì sao? Khởi tâm động niệm, tự mình hại chính mình. Đối với oan thân trái chủ, bạn thảy đều xả bỏ, họ với bạn không có một mảy may liên quan nào. Ác niệm của họ, họ sẽ tự mình thọ báo, bạn hoàn toàn thoát ly họ. Nếu như niệm niệm của bạn là oán hận họ, họ đối với ta thế nào, ta cũng đối với họ thế ấy. Vậy là phiền phức, bạn lại rớt vào luân hồi, tại vì sao? Những ý niệm này là bất thiện, là nghiệp luân hồi, là tự làm tự chịu. Tuy rằng họ cho bạn cái duyên để bạn khởi ác niệm, bạn không tiếp nhận, bạn không khởi, họ cũng đành chịu. Đây là trí huệ, đây là Viên giác. Tự tánh Viên giác của bạn đã khởi tác dụng, vì thế ở bên ngoài, thiện duyên không khởi tham luyến, ác duyên không khởi sân hận, cũng chính là chúng ta thường nói: “Vạn duyên buông xuống”. Bất luận là thiện duyên hay ác duyên, là nghịch cảnh hay thuận cảnh, đều không được để ở trong tâm. Cái cần để vào trong tâm, Phật dạy chúng ta: “**Để Thế Giới Cực Lạc vào trong tâm, để A Di Đà Phật vào trong tâm**”.

Để Thế Giới Cực Lạc “Y chánh Trang nghiêm” vào trong tâm tương đối khó, khó ở chỗ nào? Đó là phải tu 16 phép quán, “Thập Lục Quán Kinh” có nói. 16 loại phép quán, đó chính là quán Thế Giới Cực Lạc. Vậy phải có công phu, tâm phải rất tế, phải chân thành, không có vọng niệm, bạn mới có thể quán được thành công. Cẩu thả qua quýt một chút cũng không thể thành tựu. Người tập khí sâu dày, nghiệp chướng nặng nề, chỉ có thể dùng Trì Danh, Trì Danh là phép thứ 16, chỉ là do 15 loại phép quán phía trước, đối với chúng ta đều không khởi tác dụng. Chỉ có phép thứ 16 chúng ta mới có thể dùng được, phép thứ 16 trong 16 loại phép quán, nó là quan trọng nhất “Tín, Nguyện, Trì Danh”. Nam nữ già trẻ, hiền ngu bất tiếu, mỗi mỗi đều có thể thành tựu, chỉ cần “Thật làm”. Người thật sự đầy đủ sáu chữ này, sáu chữ này là sáu chữ rất xuất sắc, sáu chữ này quyết định thành Phật, đó là “Thật thà, nghe lời, thật làm”. Đầy đủ sáu chữ này, không một ai không thành Phật, không một ai không vãng sanh. Nhất định không được tự mình cho rằng mình thông minh, đó chính là thông minh ngược lại bị thông minh hại, người chân thật thông minh đều muốn học ngu.

Nhìn thấy ông cụ, bà cụ ở dưới quê, sanh lòng ngưỡng mộ, ai vậy? Chính là lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam, thầy nói với tôi cũng hết mấy lần. Thầy chính là muốn học ngu, học mãi chẳng giống. Điều đó không hề đơn giản, loại người đó không có đi học, không có tri thức, cái gì cũng không hiểu, đều làm công việc khổ nhọc, bần hèn, bé miệng, không có địa vị trong xã hội. Bần là nghèo khổ, nhưng họ suốt một ngày đến tối câu Phật hiệu không rời miệng. Bạn hỏi họ, họ trả lời bạn, cái gì họ cũng không biết. Bạn nói chuyện với họ, họ sẽ ở trước mặt bạn cười hi hi. Một bên bạn nói chuyện, một bên họ gật đầu; nghe có lọt tai không chúng ta không biết. Bạn hỏi họ, họ trả lời bạn đều là “A Di Đà Phật”. Ngoại trừ một câu “A Di Đà Phật” ra, họ không còn lời nào khác, giống như cái gì họ cũng đều không biết nói. Chúng ta xem thấy cái kiểu ngốc nghếch đó của họ, kỳ thật công phu đó là đắc lực nhất, đáng tin nhất. Họ không có vọng niệm, họ thật sự vạn duyên buông xuống. Chúng ta nói buông xuống là nói buông trên miệng, không có thật buông bỏ, từ sớm đến tối vẫn là cần cái này, muốn cái kia, một thứ cũng không buông bỏ. So sánh với người ta, lão sư Lý nói là lời thật, không bằng họ, bì không nổi.

Một câu bên dưới này là nói chúng sanh: “**Tánh Viên giác hiển hiện đối với thân tâm chúng ta**, **thân thể sẽ khỏe mạnh**, **tâm giác ngộ nhạy bén**”, đó chính là tánh Viên giác đang khởi tác dụng, nhưng chúng ta cho nó khởi tác dụng, lại mang theo phiền não đi kèm. Phiền não gì vậy? “Tham, sân, si, mạn, nghi”, tự tư tự lợi. Đi kèm theo những thứ này, vậy liền sai rồi. Trong tánh Viên giác có mang theo phiền não, mang theo tập khí, họ sẽ tạo nghiệp. Ngài Khuê Phong chính là đại sư của Mật Tông, trong phần tự của “Viên giác kinh lược sớ” có nói: “**Vạn pháp hư ngụy**, **duyên hội nhi sanh**” (Muôn pháp không thật, do gặp duyên mà sinh ra), nhân duyên hội tụ sẽ sanh ra những thứ này. Tướng của vạn pháp là hư ngụy “**Sanh pháp bổn vô**, **nhất thiết duy thức**” (Chúng sanh và pháp vốn không, hết thảy chỉ là thức), có cái “Năng sanh” không? Không có. Vậy sự việc rốt cuộc là như thế nào? Rốt cuộc chính là “**Nhất thiết duy thức**” (Hết thảy chỉ là thức), thức là cái gì? Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước gọi là thức; Khởi tâm động niệm gọi là A lại da thức; chấp trước gọi là Mạt na thức; phân biệt gọi là ý thức. Những thứ này là “Năng sanh”, kỳ thật năng sanh này là “Năng biến”. Chân thật năng sanh là tự tánh, tự tánh sanh Thật Báo Trang Nghiêm Độ, đây là năng sanh. Một ý niệm này, Viên giác bị mê đi, biến thành A lại da. A lại da sẽ đem Nhất chân Pháp giới, chính là Thật Báo Trang Nghiêm Độ. Biến thành Thập Pháp giới, nó năng biến, tâm năng sanh, thức năng biến.

Chúng ta hiện nay do ai làm chủ? Do thức làm chủ, tâm không thể làm chủ, tâm mà làm chủ thì bạn chính là Bồ Tát, tại vì sao? Tâm không sanh không diệt. Chúng ta hiện nay do thức làm chủ, chấp trước của Mạt na, phân biệt của thức thứ 6. A lại da chứa đựng chủng tử của tất cả pháp, cũng chính là nói, chúng ta khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác. Thiện niệm có chủng tử thiện, ác niệm có chủng tử ác, một cái cũng không để mất, thảy đều trong A lại da thức, gặp duyên, quả báo liền hiện tiền. Bên ngoài có thiện duyên, hạt giống thiện của A lại da sẽ khởi hiện hành, quả báo của Tam Thiện đạo liền hiện tiền. Bên ngoài có duyên bất thiện, là ác duyên. Nó sẽ dẫn ra chủng tử bất thiện. Trong A lại da thức, có nhân có duyên quả báo sẽ hiện tiền, hiện ra Tam Ác đạo, Lục đạo và Thập Pháp giới chính là sự việc như vậy. Sự việc này nghe một lần, hai lần, mười lần, 20 lần không được, không nhớ được, phải đọc bao nhiêu lần? Một ngàn lần. Tôi khuyên đồng tu đều là lời thật, bảo mọi người nên xem chiếc đĩa của Hải Hiền lão Hòa thượng một ngàn lần, cách xem như thế nào? Một ngày xem ba lần, xem một năm là một ngàn lần. Mỗi ngày niệm Phật mười ngàn tiếng, sau một năm bạn thật sự hiểu rõ rồi. Nói không chừng bạn còn thật sự học theo Hải Hiền lão Hòa thượng. Vạn duyên buông xuống, một câu Phật hiệu từ sớm đến tối, từ mồng một tháng giêng đếng 30 tháng chạp. Niệm niệm tương tục, bạn nhất định được vãng sanh.

Cư sĩ Lưu Tố Vân nghe hiểu rồi, nghe minh bạch rồi. Bạn xem cô ấy nói ra sự chia sẽ của mình, cô mỗi ngày ít nhất đều xem chiếc đĩa ba lần, thông thường xem năm lần. Mỗi ngày xem ba lần đến năm lần, cô không hề giảm bớt, cô ấy còn tăng thêm. Chiếc đĩa này là một tiếng, năm lần chính là năm tiếng. Sức mạnh được huân tập như vậy mới đủ! Mỗi ngày xem một lần thì không được, hiệu quả không rõ ràng. Mỗi ngày xem ba lần, ba tháng từ từ sẽ hiểu rõ, một năm sẽ thấy hiệu quả. Nếu như một ngày xem năm lần, vậy hiệu quả sẽ vô cùng, vô cùng tốt. Chân thật có thể đắc Niệm Phật Tam muội, có thể *Đại triệt đại ngộ*. Khai ngộ là bản năng, *Đại triệt đại ngộ*, vô sở bất tri, vô sở bất hiểu. Không phải từ bên ngoài đến, điều này đồng học chúng ta phải rõ ràng, không phải từ bên ngoài đến, là tự tánh vốn có sẵn, chỉ là chúng ta dùng phương pháp xem đĩa. Để tiêu trừ chướng ngại, dùng phương pháp đọc kinh, dùng phương pháp niệm Phật. Đây đều là phương pháp, mục đích là trong cuộc sống thấy sắc, nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, xúc chạm của thân thể. Đều có thể làm được, không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước liền sẽ thành công, liền đắc Niệm Phật Tam muội. Sau khi đắc được Niệm Phật Tam muội, không thể buông bỏ công phu, phải tiếp tục nỗ lực, luôn luôn nỗ lực. Không định lúc nào sẽ “*Đại triệt đại ngộ*”, một khi ngộ sẽ như thế nào? Một khi ngộ thì cái gì cũng biết, phía trước vô lượng kiếp trong quá khứ, phía sau vô lượng kiếp ở tương lai, biến Pháp giới Hư không giới, không có thứ nào bạn không biết. Bạn có thể thị hiện làm Phật độ chúng sanh, vì chúng sanh của Thập Pháp giới giảng kinh thuyết pháp, bạn liền thành công.

Tôi từ trong chiếc đĩa này, xem thấy ba vị Bồ Tát vãng sanh của chùa Phật Lai. Họ chân thật khế nhập cảnh giới này, thật là điều đáng quý. Ngài thị hiện cho chúng ta xem, nói với chúng ta, “*Minh tâm kiến tánh*” là việc phàm phu chúng ta thảy đều có thể làm được. Mẫu thân của Ngài thị hiện là người phụ nữ tại gia, không phải xuất gia, cũng đã làm được. Dụng công đối với cuộc sống của chúng ta không hề chướng ngại, không hề chướng ngại đối với công việc, không hề chướng ngại đối với xử việc, đối người, tiếp vật. Công phu là gì? Chính là không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước. Không khởi tâm, không động niệm, không dùng A lại da; không phân biệt không dùng ý thức thứ sáu; không chấp trước không dùng Mạt na thức. Phàm thánh khác biệt chính là ở chỗ này.

Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước bạn thảy đều sử dụng, bạn chính là Lục đạo phàm phu, bạn chính là ngày ngày đang tạo nghiệp. Không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, chính là chuyển “Thức” thành “Trí”. Ta không dùng những thứ này, dùng là cái gì? Dùng là “Trí huệ”, không dùng những thứ là vọng, thì sự thật liền ở trước mắt. Bởi vì sự thật không hề mất đi, là vọng thì có sanh có diệt, là thật sẽ không sanh không diệt. Là thật, nó là linh tánh, là giác tánh, nó không có phân biệt, nó không có chấp trước, nó không có khởi tâm động niệm, nhưng nó luôn hiển hiện. Nó cùng với khởi tâm, động niệm, phân biệt, chấp trước là đồng thời khởi tác dụng. Trong lúc đồng thời khởi tác dụng, chúng ta thật sự biết rõ ràng, biết tường tận rồi, nên bỏ đi tác dụng xấu của những thứ này, không cần nó nữa, không để nó khởi tác dụng xấu. Hoàn toàn để tự tánh khởi tác dụng, tự tánh khởi tác dụng chính là “Trí huệ, Đức năng, Tướng hảo”.

Mấy câu nói của đại sư Mật Tông, nói được vô cùng hay: “**Vạn pháp hư ngụy**, **duyên hội nhi sanh**, **sanh pháp bổn vô**, **nhất thiết duy thức**” (Muôn pháp không thật, do gặp duyên mà sinh ra; chúng sanh và pháp vốn không, hết thảy chỉ là thức). Nói thật hay! Không có sanh pháp thì làm gì có pháp chứ? “**Sanh pháp bổn vô**” (Chúng sanh và pháp vốn không), thì làm gì có sở sanh chứ? Vì vậy “**Nhất thiết duy thức**” (Hết thảy chỉ là thức), duy thức là cái gì? Bốn chữ nhất thiết duy thức này, chính là Phật thường nói: “**Nhất thiết pháp từ tâm tưởng sanh**”, thức chính là tâm tưởng, nhất thiết pháp từ tâm tưởng sanh, không có năng sanh, sở sanh, nghĩ cái gì thì thành cái đó. Cùng với phát hiện của các nhà lượng tử lực học hiện nay là giống nhau, tất cả hiện tượng đều là do ý niệm sanh ra. “**Thức như huyễn mộng**”, thức là mê, một khi giác nó liền không còn. Giống như mộng vậy, tỉnh lại vết tích của mộng cũng tìm không thấy. “**Đản thị nhất tâm**”, cái tâm mê là mộng, cái tâm giác là Phật. “**Tâm tịch nhi tri**, **mục chi vi Viên giác**”, cái gì gọi là Viên giác? Nếu tâm tịch diệt, trí huệ liền sẽ hiện tiền. Nếu tâm động, phiền não sẽ hiện tiền; trí huệ không thể hiển hiện. Phiền não là động, chính là có sanh có diệt, tịch không sanh không diệt. Tâm nếu định, không có sanh diệt, Viên giác liền hiển hiện, “**Đại giác viên mãn, vô sở bất tri, vô sở bất năng**”.

Vì vậy, tu hành là tu cái gì? Tu tâm dùng phương pháp gì tu tâm? Dùng phương pháp đọc kinh, dùng phương pháp xem đĩa, dùng phương pháp Trì Danh. Phương pháp có nhiều, tám mươi bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, phương pháp có quá nhiều, mỗi một loại phương pháp đều có thể tu được sự tịch diệt. “Tịch diệt” chính là diệt mất khởi tâm động niệm, diệt trừ phân biệt, diệt trừ chấp trước, tịch liền hiện tiền, tịch chính là định, chính là thanh tịnh, tịch tĩnh liền hiển hiện, tịch tĩnh sẽ khai trí huệ. Tịch tĩnh, thì tất cả đều thấu suốt, thấu suốt gọi là Viên giác. Phật vì muốn chúng sanh chứng được tánh Viên giác đó, nên thuyết “Đại Phương Quảng”, “Viên giác Tu đa la Liễu nghĩa kinh”, gọi tắt là “Kinh Viên giác”. Nội dung được nói trong bộ kinh này vô cùng gần gũi với kinh Lăng Nghiêm, cho nên người học kinh Lăng Nghiêm, không thể không học Viên giác, quả thật có thể giúp người khai trí huệ.

Mặt sau: “**Ví như thái mạt trùng xứ xứ năng thê**, **nhi bất năng thê ư hỏa diệm**, **dụ chúng sanh tâm**, **xứ xứ năng duyên**, **độc bất năng duyên ư Bát Nhã**” (Ví như loài trùng rất nhỏ chỗ nào cũng bu được, nhưng chẳng thể đậu trên ngọn lửa, ví như tâm chúng sanh, duyên chỗ nào cũng được, chỉ chẳng thể duyên nổi Bát Nhã). “Bát Nhã” là giác, chữ “Trùng” này là không giác, không giác đặc biệt có thể duyên được đối với những chỗ không giác, những gì là không giác? Lục đạo là không giác, Thập Pháp giới là không giác, nó có thể duyên đến. “Giác”, giác liền có thể siêu việt Thập Pháp giới, đó là trí huệ Bát Nhã, giác liền thành Phật, “*Minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật*”, điều này cần phải biết, ngọn lửa đại diện cho quang minh Bát Nhã.

“**Thị dĩ thật tướng chi Phật**, **Viên giác chi tánh**, **tuy nhiên chúng sanh bổn cụ**; **Đản nhân vọng tâm niệm niệm sanh diệt**; **Nhi bất năng quán**” (Bởi thế, đức Phật nơi thật tướng, tánh Viên giác; tuy chúng sanh vốn sẵn đầy đủ, người người đều có, không ai là không có; nhưng do vọng tâm, niệm niệm sanh diệt, nên chẳng thể quán nổi). Bạn không nhìn thấy, bạn không cách gì thấy được, không phải không có, thật sự có.

Tiếp theo Phật nói với chúng ta: “**Cố Quán Phật Tam muội kinh**, **Phật cáo Phụ vương**, **chư Phật bổn đức**, **chân thư thật tướng đẳng**, **phi thị phàm phu sở hành cảnh giới**, **cố khuyên Phụ vương niệm Phật**” (Vì vậy kinh Quán Phật Tam muội, đức Phật bảo Phụ vương: Bổn đức của chư Phật, chân như thật tướng, không phải là cảnh giới mà phàm phu có thể hành nổi, cho nên khuyên Phụ vương niệm Phật). Đoạn kinh văn này vô cùng quan trọng, chân thật nói rõ ràng cho chúng ta, bổn đức của chư Phật, chân như thật tướng. Đích thực phàm phu vốn đầy đủ, nhưng vọng tâm của chúng ta, niệm niệm sanh diệt. Vì thế, nó không phải là cảnh giới của phàm phu, phàm phu thực hành không thể đạt đến chỗ này, vì những nguyên nhân như vậy. Cho nên Phật Thích Ca Mâu Ni khuyên phụ thân của Ngài niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, đây là tận hiếu với phụ thân, giúp phụ thân một đời viên mãn thành Phật.

Phật dùng phương pháp này giáo hóa chúng sanh, để chúng sanh khai ngộ. Pháp môn này thù thắng, pháp môn này là pháp môn đệ nhất mà tất cả chư Phật Như Lai, biến Pháp giới Hư không giới dùng để độ chúng sanh. Nếu như họ có thể tin, Phật quyết không nói pháp môn thứ hai. Do họ không tin, nên Ngài mới phải ứng với căn cơ của họ nói ra rất nhiều pháp môn, tiếp dẫn vô số chúng sanh căn tánh không đồng. Nhưng tất cả pháp môn, đều không thể so được với pháp môn này. Cái ý này nếu bạn có thể nhìn ra được, nghĩa là bạn biết cách xem kinh, nếu bạn có thể nghe hiểu, nghĩa là bạn biết cách nghe kinh. Có người nghe cả một đời vẫn không hiểu được cái ý này, vẫn cho rằng pháp môn kia tốt, pháp môn nọ tốt, môn nào cũng muốn học, bỏ mất cái tốt nhất. Từ chỗ nào nhìn ra nó là đệ nhất pháp môn? Từ chỗ Phật Thích Ca Mâu Ni khuyên Phụ vương Ngài. Bạn xem Ngài khuyên ông tu pháp môn gì, pháp môn đó nhất định là đệ nhất pháp môn.

Chúng ta tiếp tục xem phía dưới: “**Do thượng khả kiến**, **niệm Phật pháp môn ư chư pháp trung xưng vi kính lộ**” (Do những điều trên thấy được, trong các pháp, pháp môn niệm Phật được xem là đường tắt). Giống như chúng ta đi đường, con đường này là gần nhất, thẳng tắt nhất, không có khúc ngoặc. Những con đường khác đều có độ uốn, ngoằn ngoèo quanh co, càng cong nhiều hơn, con đường đó càng đi càng dài. Đây là đạo lý chắc chắn.

“**Nhi Tứ chủng niệm Phật trung**, **Trì Danh niệm Phật canh vi phương tiện cứu cánh**” (Trong bốn phép niệm Phật, Trì Danh niệm Phật lại là phương tiện cứu cánh). Không những là phương tiện, phía cuối còn thêm hai chữ cứu cánh, cứu cánh chính là viên mãn. Từ trong pháp phương tiện, không có cái nào có thể phương tiện hơn cái này. Đây là đã đạt đến tột cùng, gọi là cứu cánh. “**Cố xưng vi kính trung chi kính**” (Nên được gọi là đường tắt trong các đường tắt), nó là đường tắt trong đường tắt, không có con đường nào gần hơn con đường này. Hơn nữa con đường này quyết định thành Phật, nhất định một đời chứng đắc cứu cánh viên mãn, bạn còn muốn đi đâu để tìm nữa? Cũng lại tìm không được thôi, vì vậy một bộ kinh này của chúng ta là đủ rồi, đừng tiếp tục lãng phí thời gian.

Vào thời đại này, người phê bình bộ kinh này rất nhiều, người phỉ báng bộ kinh này cũng rất nhiều. Bài trừ, hận đến nỗi muốn diệt trừ nó khỏi thế gian này, không phải không có, hơn nữa còn rất nhiều người. Bạn một khi tiếp xúc với họ, nghe những lời này của họ, cho rằng là thật, cơ duyên được độ một đời này của bạn lập tức bị diệt mất. Bạn vốn dĩ là người có đại phước báu, kết quả vẫn làm Lục đạo luân hồi y như cũ, vẫn luân chuyển trong vòng sanh tử y như cũ. Bạn nói xem, đáng tiếc biết bao.

Chúng ta lại xem tiếp đoạn bên dưới, xem từ Chú giải “**Hựu Tứ chủng niệm Phật**, **nan dị huyền thù**, **thâm thiển tự dị**, **nan dị huyền thù**, **thâm thiển tự di**” (Hơn nữa bốn cách niệm Phật, khó dễ khác xa nhau, sâu cạn khác biệt, khó dễ khác xa nhau là thật, sâu cạn khác biệt), nhưng không nhất thiết. Về mặt sự thì dường như khác biệt, sự thật thì sao? “T**hực tắc sự lý bất Nhị**, **thâm thiển tương tức**” (Thật ra sự-lý bất Nhị, sâu chính là cạn, cạn chính là sâu). Cạn chính là sâu, sâu chính là cạn, cạn sâu không hai, khó dễ là sự thật 16 pháp quán thì 15 pháp khác. Là rất khó, không hề dễ, nhưng pháp Trì Danh sau cùng là thật sự dễ dàng, nó không khó. Không nhất định khó mới là sâu, Trì Danh chính là sâu, không nhất định. Công phu Trì Danh đắc lực, liền có thể “*Minh tâm kiến tánh*, *Minh tâm kiến tánh*” được sâu rồi. Sâu đến tận cùng, chính là kiến tánh 15 pháp quán khác. Tất cả pháp quán đều có thể “*Minh tâm kiến tánh*” pháp thứ 16 Trì Danh cũng có thể “*Minh tâm kiến tánh*” cho nên nói với chúng ta. Thật sự mà nói lý-sự không hai, sâu chính là cạn, cạn chính là sâu.

“**Nhược thị viên nhân khán lai**” (Nếu được người viên đốn dùng đến), cái gì gọi là viên nhân? Là người căn tánh viên đốn, cũng chính là thông thường nói người thượng thượng căn, họ xem được lập tức liền biết. “**Xưng danh ám hợp đạo diệu**” (Xưng danh thầm hợp đạo diệu), tại vì sao? Vì họ biết danh hiệu này, công đức của danh hiệu này không phải chuyện đùa. A Di Đà Phật, bốn chữ này, danh hiệu này, bản thân nó vốn đầy đủ danh hiệu của Thập phương Tam thế tất cả chư Phật. Hay nói cách khác, niệm một tiếng Phật hiệu, thì tất cả danh hiệu của chư Phật Như Lai toàn bộ đều niệm đến, một danh hiệu cũng không thiếu. Điều này còn có gì để nói được sao? Mỗi một danh hiệu Phật, hàm nghĩa đều rất rộng, không phải chỉ có một hàm nghĩa, nhưng hàm nghĩa của danh hiệu A Di Đà Phật này là vô lượng nghĩa, là vô tận nghĩa, là nghĩa không có biên giới. Vì vậy không có danh hiệu thứ hai có thể so sánh với nó.

Người thượng thượng căn biết được, vì vậy thầm hợp với đạo, đạo là cái gì? Đạo thành Phật, diệu, nó vi diệu đến cùng tột. Dễ dàng như vậy liền thành Phật, quyết định thành Phật, sẽ không đi sai đường. Đồng thời câu danh hiệu này, cũng bao gồm viên mãn, tất cả kinh giáo, pháp môn đã thuyết của tất cả chư Phật ở Thập phương Tam thế. Một điều cũng không thiếu, niệm một câu danh hiệu, tất cả kinh điển đều niệm đến, tất cả chú ngữ cũng đã niệm đến, một thứ cũng không sót, chân thật bất khả tư nghì. Vì vậy nói: “***Một*** ***niệm tương ứng một niệm Phật***”, niệm niệm tương ứng niệm niệm Phật, họ liền thành Phật. “**Sơ bộ tức thị đáo gia**” (Còn với kẻ sơ cơ thì cũng về được nhà), kẻ sơ cơ là chúng ta phát tâm niệm câu Phật hiệu này. Niệm tiếng Phật hiệu này, về được nhà chính là thành Phật. Bước đầu tiên của chúng ta vì sao vẫn chưa đến nhà? Bước đầu tiên lại tiếp bước thứ hai thì sai mất rồi, bước đầu tiên không sai.

Câu thứ hai không thể tương tục, Phật hiệu liền bị đứt đoạn. Câu thứ hai là phiền não khởi hiện hành, vọng tưởng khởi hiện hành, tự tư tự lợi khởi hiện hành, vì vậy bạn không đến nhà được. Niệm thế nào mới có thể đến nhà? Hải Hiền lão Hòa thượng đã làm ra tấm gương cho chúng ta xem, một câu Phật hiệu niệm 92 năm. Niệm niệm chỉ có một phương hướng, niệm niệm chỉ có một mục tiêu. Dùng tâm chân thành niệm, tâm cung kính niệm, dùng Tâm thanh tịnh niệm, mỗi một niệm của Ngài đều tương ứng với “A Di Đà Phật”, giống như mật mã, y như truyền tin vậy. Ngài ở đây phát đi, A Di Đà Phật liền nhận được, A Di Đà Phật lập tức có phản hồi. Hoan hỷ biết bao nhiêu, chúng ta thấy Ngài dường như rất khó, vẫn thường hay bị người ức hiếp, trên thực tế Ngài vui vẻ vô cùng. Trên thế gian này, không một ai có thể so sánh được với Ngài. Thực chất mà nói Ngài vãng sanh đến Thế Giới Cực Lạc, Ngài đến là để biểu pháp cho chúng ta. Nói với chúng ta, vào thời đại hiện đại này, vào xã hội hiện đại này, niệm Phật thành Phật phải giống như Ngài vậy; không có bất kỳ chướng ngại nào, bình bình an an. Ngài đi rồi, thì công đức biểu pháp lần này sẽ làm lợi ích cho những chúng sanh có duyên.

Chiếc đĩa này tôi thay Ngài tuyên truyền, mọi người thật sự nghe hiểu, bạn liền chịu làm. Mỗi ngày xem ba lần, niệm mười ngàn tiếng “A Di Đà Phật”, có thể niệm Phật trong lúc xem đĩa, gấp rút niệm Phật “A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, A Di Đà Phật, ...”, một câu tiếp nối một câu, vừa niệm Phật vừa xem đĩa. Bạn mỗi ngày dùng cái này làm thành khóa tụng, khóa tụng buổi sáng và khóa tụng buổi tối, xem là ba tiếng đồng hồ, ba tiếng niệm mười ngàn tiếng Phật hiệu không thành vấn đề, một năm khẳng định bạn sẽ không giống như trước. Tại sao lại khác đi? Vì bạn là đệ tử Di Đà, bạn là cư dân của Thế Giới Cực Lạc. Bạn lấy được thân phận của Thế Giới Cực Lạc, là thật không phải giả, vì vậy bước đầu tiên thì liền đến nhà.

“**Cố trì niệm Phật sanh hựu hà dị ư niệm Phật thật tướng**” (Vì vậy, Trì Danh niệm Phật khác chi thật tướng niệm Phật), đây là cái gì? Trì Danh tương ứng với thật tướng, hay nói cách khác, Trì Danh niệm Phật tức là thật tướng niệm Phật. Niệm Phật không cần nghĩ đến tướng hảo của Phật, chỉ nghĩ danh hiệu của Phật là tốt nhất, nghĩ đến tướng hảo của Phật, trong đó nào là xen tạp quán tưởng, quán tượng. Không bằng “Lão thật niệm Phật”, ta chỉ niệm bốn chữ “A Di Đà Phật”, lúc niệm ta chỉ nhớ bốn chữ này. Tốt, tương ứng với thật tướng “**Di Đà Sớ Sao vân**: **thật tướng vân giả**” (Di Đà Sớ Sao có viết: nói đến thật tướng), nói với chúng ta cái gì gọi là thật tướng. “Vân giả”, dùng lời hiện nay mà nói chính là “Cách nói”. “Thật tướng”, cách nói này “**Phi tất diệt trừ chư tướng**”, chẳng phải là diệt trừ các tướng.

Ở phía trước, chúng ta đã từng dùng hai câu nói trong kinh Kim Cang để nói rõ chân tướng sự thật, chính là lúc Huệ Năng đại sư khai ngộ. Nghe Ngũ Tổ lão Hòa thượng giảng kinh Kim Cang, giảng đến “**Ưng vô sở trụ**, **nhi sinh kỳ tâm**”, vô trụ cùng với sanh tâm là một, không phải hai. Vô trụ ở đâu vậy? Ở trong “sanh tâm”, sanh tâm ở đâu? Ở trong “Vô trụ”. Phật Thích Ca Mâu Ni ở trên Địa cầu này thị hiện “Bát tướng thành Đạo”, là sanh tâm. Tuy thị hiện “Bát tướng thành Đạo” trụ thế 80 năm, người Trung Quốc nói tuổi ta là 80 năm, Ngài một tơ hào cũng không bị ô nhiễm. Hay nói cách khác, 80 năm này Ngài không khởi tâm không động niệm, không phân biệt, không chấp trước, đây chính là “Vô sở trụ”, vì chúng ta giảng kinh thuyết pháp 49 năm.

“**Thuyết nhi vô thuyết**, **vô thuyết nhi thuyế**t”, thuyết là sanh tâm, vô thuyết là vô trụ. Đây gọi là diệu, đây chính là đạo diệu, nó diệu chính là ở chỗ này: “Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán” của Hiền Thủ quốc sư. Trong “Tứ đức”, đức đầu tiên là “Tùy duyên diệu dụng”, diệu dụng là vô trụ, tùy duyên là sanh tâm. Thật quá diệu! Vì thế, nếu bạn cho rằng nhất định phải trừ đi những tướng này, sai rồi. Tướng là giả, bạn diệt nó làm cái gì, căn bản không có những thứ này tồn tại, ngay cả các nhà khoa học lượng tử hiện đại đều nói. Trên thế giới này, căn bản không có vật chất, cái thứ này, họ không hề tiêu diệt toàn bộ vật chất, tại vì sao? Họ biết, tất cả hiện tượng vật chất đều là chúng ta nói, là huyễn tướng tương tự liên tiếp nhau, do dưới tần xuất một phần 2.100 ngàn tỷ của giây, của bảy lần búng tay. Không phải thật, chân tướng là bất khả đắc, một giây có 2.100 ngàn tỷ, bạn làm sao có thể nắm bắt được. Niệm niệm không ngừng, là giả, không phải thật.

Phía sau, câu này nói rất hay: “**Hạp tức tướng nhi vô tướng dã**” (Từ ngay nơi tướng thấy được vô tướng), không nhất thiết phải diệt đi các tướng, có tướng mà vô tướng, không hữu bất Nhị. “**Kinh** **vân**: **trị thế ngữ ngôn**, **giai dữ thật tướng bất tương vi bội**” (Kinh dạy: Ngôn ngữ trị thế, chẳng trái nghịch với thật tướng), “Trị thế” là tất cả pháp để quản lý thế gian. Cách nói “Tất cả pháp” này, không hề trái ngược với thật tướng, mà là kế thừa một cách liên tục. Tất cả pháp của thế gian không trái ngược với thật tướng.

“**Vân hà vạn đức hồng danh**, **bất cập trị thế nhất ngữ**” (Lẽ nào vạn đức hồng danh, chẳng bằng nổi một lời trị thế hay sao? ), làm gì có đạo lý này? Từ chỗ này chúng ta phải tỉ mỉ mà thể hội. Từ từ, chân thật tìm ra vấn đề, rồi làm rõ ràng, làm minh bạch, cuộc sống hiện tại của chúng ta liền được tự tại. “Khổ-vui”, hai mặt đều xả bỏ, đây gọi là chân thật vui, hiểu được chân tướng của tất cả pháp, hiểu được vọng tướng của tất cả pháp. Chân tướng với vọng tướng dung hòa với nhau, dùng “Chân” không dùng “Vọng”, thế nào gọi là không dùng vọng? Là không khởi tâm, không động niệm, không phân biệt, không chấp trước chính là không dùng vọng. “Vọng” chính là khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, nghiệm trọng hơn nữa là tự tư tự lợi, tổn người lợi mình, đi ngược với tánh đức. Tiêu chuẩn của cổ nhân Trung Quốc lập được vô cùng tốt, tổng cộng chỉ có 12 chữ.

“Khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác” tương ứng với 12 chữ này, đó là mặt tốt. 12 chữ này là: “***Hiếu, Dễ, Trung, Tín, Lễ, Nghĩa, Liêm, Sỉ, Nhân, Ái, Hòa, Bình***”, đây chính là truyền thống văn hóa Trung Quốc. Trong Phật Pháp chính là “Thập Thiện nghiệp Đạo”. Khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác không đi ngược “Thập Thiện nghiệp Đạo”. Xa lìa Thập ác, mãi duy trì “Thập thiện Thiện đạo” liền thành tựu. Đây là chúng ta cần phải hiểu rõ: “*Thiện nghiệp*, *Ngũ luân*, *Ngũ thường*, *Tứ duy*, *Bát đức*”. Chỗ này đều là những lời nói về trị thế, giúp cho thế gian này đạt được thái bình thịnh thế. Một câu “A Di Đà Phật” này, danh hiệu này so với ngôn ngữ trị thế còn thù thắng hơn rất nhiều, không cách gì có thể so sánh được. Chúng ta nhất định phải biết, phải hiểu cho rõ, thật sự hiểu rõ ràng. Bạn khiến họ không muốn niệm Phật cũng không được, tại vì sao? Họ thật sự biết đây là bảo vật, đây là bảo vật vô giá, bảo vật này chân thật có thể có được. Đời sau là Thế Giới Cực Lạc, người thân cận là A Di Đà Phật, xung quanh là chư thượng thiện nhân tụ hội một chỗ, một đời nhất định có thể đạt được.

Lúc chúng ta còn sống, khoảng thời gian hiện tại này, không quản là khổ, là vui đều không để trong tâm. Không để trong tâm là niềm vui chân thật, chân thật có được pháp hỷ sung mãn. Không có người khác biết, chỉ có bản thân cùng với A Di Đà Phật biết được. Vì sao lại không làm? Vì sao lại không niệm? Người không niệm hoàn toàn do không hiểu rõ chân tướng sự thật. Hiểu rõ được chân tướng sự thật, làm gì có người không niệm Phật chứ? Do đây liền biết, bộ kinh này, bộ Chú giải này, đối với chúng sanh chín ngàn năm thời Mạt pháp của Thế Tôn mà nói, là vô cùng quan trọng.

Ngày nay gặp phải nhiều chướng ngại như vậy, khiến cho Hải Hiền lão Hòa thượng phải trụ thế 112 năm, để làm chứng minh cho bộ kinh này, bộ chú giải này, nó không có sai lầm. Chiếc đĩa đó, chiếc đĩa chỉ có một giờ đồng hồ, tỉ mỉ mà đối chiếu với bộ kinh này, với bộ chú giải này, Ngài thảy đều làm được. Vì vậy, tôi gọi chiếc đĩa này, gọi là tổng kết của “Đại Thừa Vô Lượng Thọ kinh”. Bạn đọc hết bộ kinh này, rồi xem tổng kết, toàn bộ sẽ hiểu. Bạn nhìn không ra, do bạn đối với bộ kinh không liễu giải, không liễu giải thì phải niệm nhiều, nghe nhiều. Chân thật nghe minh bạch, nghe hiểu, nghe rõ ràng, xem lại sẽ thấy nó có ý vị. Càng xem càng có ý vị, hàm ý sâu xa.

Hôm nay thời gian đến rồi, chúng ta học tới chỗ này.

**A Di Đà Phật.**

**NHẤT MÔN THÂM NHẬP-TRƯỜNG KỲ HUÂN TU**

**LÃO THẬT NIỆM PHẬT**

**BUÔNG XẢ VẠN DUYÊN**

**NHẤT TÂM NIỆM PHẬT-CẦU SANH TỊNH ĐỘ**

**THÀNH THẬT- NGHE LỜI – THẬT LÀM**

***XIN THƯỜNG NIỆM***

**A DI ĐÀ PHẬT-A DI ĐÀ PHẬT-A DI ĐÀ PHẬT**

